

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG Y TẾ TRƯỜNG HỌC NĂM HỌC 2019 - 2020

Căn cứ Chỉ thị số 23/2006/CT-TTg ngày 12/7/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác y tế trong các trường học;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 13/2016/TTLT- BYT- BGDĐT ngày 12 tháng 05 năm 2016 của Liên Bộ Y tế và Giáo dục và Đào tạo về qui định về công tác y tế trường học;

Căn cứ kế hoạch số 355/KH-UBND-GDĐT-TTYT ngày 06/9/2019 của Ủy ban nhân dân Quận 6 về triển khai kế hoạch Hoạt động Y tế - An toàn trường học năm học 2019-2020.

Căn cứ biên bản kiểm tra y tế trường học số 53/BB-YTTH ngày 14/02/2019 của đoàn kiểm tra liên ngành y tế giáo dục đào tạo quận 6.

Căn cứ vào kế hoạch năm học và tình hình thực tế của đơn vị. Nay trường THCS Hậu Giang triển khai kế hoạch Hoạt động Y tế-An toàn trường học năm học 2019-2020 với các nội dung cụ thể như sau

I. MỤC ĐÍCH –YÊU CẦU:

1. Nhằm thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh trong trường học với những chương trình cụ thể: cải thiện vệ sinh phòng học, Vệ sinh môi trường - nước sạch, Vệ sinh an toàn thực phẩm, Nha học đường, Mắt học đường, Dinh dưỡng cho học sinh, phòng chống bệnh HIV/AIDS, phòng chống dịch bệnh Tay chân miệng, Sốt xuất huyết và các bệnh truyền nhiễm trong trường học.
2. Tổ chức các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe nhằm nâng cao kiến thức cho học sinh, phụ huynh về phòng chống dịch bệnh, phòng tật cong vẹo cột sống và tật khúc xạ,...
3. Đánh giá kết quả thực hiện chương trình y tế trường học của trường THCS Hậu Giang.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG Y TẾ TRƯỜNG HỌC VÀ PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN NĂM HỌC 2019 - 2020:

Thực hiện các quy định về công tác y tế trường học theo nội dung hướng dẫn tại Chương II của Thông tư 13/2016/TTLT- BYT- BGDĐT ngày 12 tháng 05 năm 2016 của Liên Bộ Y tế và Giáo dục và Đào tạo.

1. **Bảo đảm các điều kiện về phòng học, bàn ghế, đồ dùng, chiếu sáng trong các lớp học:**

1.1 Phòng học:

- Đảm bảo sạch sẽ, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, đủ ánh sáng đáp ứng theo tiêu chuẩn tại mục 5.2 Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 8793:2011).

1.2 Bàn ghế:

- Đảm bảo đúng quy cách đối với trường THCS theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ GD&ĐT- Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn bàn ghế học sinh trường THCS.

- Đảm bảo an toàn, thường xuyên được kiểm tra, nếu có hiện tượng hư hỏng phải sửa chữa ngay. Giáo viên ở lớp thường xuyên kiểm tra, vệ sinh bàn ghế sạch sẽ, an toàn.

1.3 Bảng phòng học:

- Các phòng học được trang bị bảng chống lóa, có màu xanh lá cây.
- Chiều rộng của bảng từ 1,2m - 1,5m, chiều dài bảng từ 2,0m - 3,2m.
- Bảng treo ở giữa tường, mép dưới bảng cách nền phòng học từ 0,65m- 0,80m đối với trường tiểu học và từ 0,8m - 1,0m đối với trường trung học cơ sở và trung học phổ thông, khoảng cách tới mép bàn học sinh đầu tiên không nhỏ hơn 1,8m.

1.4 Chiếu sáng:

- Đảm bảo đủ ánh sáng theo yêu cầu thiết kế áp dụng theo quy định tại mục 6.2 của Tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 3907:2011) ban hành kèm theo Quyết định số 2585/QĐ-BKHCN.

1.5 Đồ dùng đồ chơi

- Đồ dùng cho học sinh trong trường học đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 16/2011/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về trang thiết bị, quản lý, sử dụng đồ dùng, đồ chơi cho học sinh trong nhà trường.

- Đảm bảo an toàn, luôn được vệ sinh sạch sẽ, sắp xếp trên giá gọn gàng, trẻ dễ lấy, dễ cất. Theo định kỳ, hiệu trưởng, giáo viên có trách nhiệm tổ chức kiểm tra chất lượng đồ dùng, đồ chơi được sử dụng trong nhà trường. Nếu phát hiện thấy đồ dùng quá cũ, hỏng, không đảm bảo tính thẩm mỹ, có nguy cơ dễ gây tai nạn, thương tích, ảnh hưởng đến sức khỏe và an toàn cho trẻ em phải dừng ngay việc sử dụng và có biện pháp khắc phục, thay thế.

2. Bảo đảm các điều kiện về cấp thoát nước và vệ sinh môi trường trong trường học:

2.1. Bảo đảm nước uống và nước sinh hoạt:

- Sử dụng nước uống đóng bình PAVIA cho học sinh uống hàng ngày. Định kỳ kiểm tra chất lượng nước đảm bảo theo quy định. Đảm bảo nước uống cho học sinh tối thiểu 0,5 lít về mùa hè và 0,3 lít về mùa đông.

- Yêu cầu phụ huynh trang bị bình đựng nước uống cá nhân cho con em mình, không sử dụng ly uống nước chung.

- Đảm bảo đủ nước sạch trong sinh hoạt cho trẻ và trong chế biến thức thực phẩm.

- Sử dụng nguồn nước máy thủy cục theo tiêu chuẩn.

2.2. Công trình vệ sinh:

- Về nước sinh hoạt: theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN 02:2009/BYT) ban hành kèm theo Thông tư số 05/2009/TT-BYT ngày 17 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sinh hoạt.

- Về điều kiện đảm bảo hợp vệ sinh nhà tiêu: áp dụng theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN 01:2011/BYT) theo Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu điều kiện đảm bảo hợp vệ sinh.

- Nhà trường có chỗ rửa tay với nước sạch, xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn phù hợp.

2.3. Thu gom và xử lý rác thải:

- Thực hiện phân loại rác thải tại nguồn và cuối ngày tập kết rác đúng nơi quy định của trường để nhân viên thu gom chuyên rác đi. Nghiêm cấm các lớp để lưu rác tại lớp

qua ngày. Có hệ thống cống rãnh thoát nước mưa, nước thải sinh hoạt, không để nước ứ đọng xung quanh trường lớp.

- Nhà trường sử dụng thùng rác có nắp đậy, tránh gây ô nhiễm môi trường.
- Nhà trường hợp đồng với các cơ sở đủ điều kiện thu gom, xử lý chất thải, rác thải sinh hoạt.

3. Bảo đảm các điều kiện về an toàn thực phẩm:

- Đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất về an toàn vệ sinh thực phẩm theo khoản 2, khoản 3, mục VI và yêu cầu vệ sinh đối với hoạt động bảo quản, chế biến thực phẩm theo khoản 5 của Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN 07:2010/BYT) phòng chống bệnh truyền nhiễm ban hành theo Thông tư số 46/2010/TT-BYT.

- 100% nhân viên phục vụ bảo mẫu được tham gia tập huấn kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm và được khám sức khỏe định kỳ tại Thông tư số 15/2012/TT-BYT ngày 12 tháng 9 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định.

- Nhà trường tự nấu thức ăn có bếp ăn tập thể cho học sinh bán trú đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Nghiêm túc thực hiện kiểm thực phẩm 3 bước; lưu mẫu thức ăn theo quy định.

4. Bảo đảm môi trường thực thi chính sách và xây dựng các mối quan hệ xã hội trong trường học, liên kết cộng đồng:

- Thành lập ban chăm sóc sức khỏe ngay từ đầu năm học. Phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên trong ban chăm sóc sức khỏe và họp 01 lần/học kỳ.

- Thực hiện đầy đủ các chính sách, quy định và chế độ chăm sóc sức khỏe học sinh trong trường học.

- Xây dựng mối quan hệ tốt giữa cô giáo với học sinh, học sinh với học sinh; xây dựng môi trường trường học lành mạnh, không phân biệt đối xử, không bạo lực.

- Xây dựng mối quan hệ giữa trường học với gia đình và cộng đồng để giúp đỡ, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe học sinh.

5. Đảm bảo các điều kiện về phòng y tế, nhân viên y tế trường học:

5.1. Phòng y tế trường học:

- Trường có phòng y tế riêng, thuận tiện cho công tác sơ cứu, cấp cứu và chăm sóc sức khỏe học sinh.

- Nhà trường trang bị các dụng cụ y tế, dụng cụ chuyên môn và thuốc thiết yếu phù hợp với lứa tuổi.

- Có sổ theo dõi sức khỏe học sinh theo mẫu số 01 ban hành theo Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT. Sổ theo dõi sơ cấp cứu, sổ quản lý bệnh. Sổ quản lý bệnh truyền nhiễm.

- Có sổ theo dõi sức khỏe học sinh theo mẫu số 01 và sổ theo dõi tổng hợp tình trạng sức khỏe học sinh theo mẫu số 02 quy định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

5.2. Nhân viên y tế trường học:

- Có trình độ chuyên môn điều dưỡng trung cấp.

- Nhân viên y tế thường xuyên cập nhật kiến thức chuyên môn y tế, có trách nhiệm tham mưu, tổ chức thực hiện các nội dung theo quy định tại Điều 9, Điều 10 của Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT và các nhiệm vụ khác do lãnh đạo nhà trường phân công.

6. Tổ chức các hoạt động quản lý, bảo vệ và chăm sóc sức khỏe học sinh:

Nhân viên y tế trường học có trách nhiệm tham mưu cho Ban giám hiệu nhà trường tổ chức các hoạt động:



6.1. Thực hiện kiểm tra sức khoẻ vào đầu năm học để đánh giá tình trạng dinh dưỡng và sức khoẻ: đo chiều cao, cân nặng, huyết áp, nhịp tim, thị lực đối với tất cả học sinh.

6.2. Đo chiều cao, cân nặng ghi biểu đồ tăng trưởng, theo dõi sự phát triển thể lực cho học sinh ; theo dõi chỉ số khối cơ thể (BMI) 2 lần /năm học để tư vấn dinh dưỡng hợp lý.

6.3. Thường xuyên theo dõi sức khoẻ học sinh, phát hiện giảm thị lực, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, rối loạn tâm thần và các bệnh tật khác để xử trí chuyển đến cơ sở khám chữa bệnh theo quy định và áp dụng chế độ học tập, rèn luyện phù hợp với tình trạng sức khoẻ.

6.4. Phối hợp với TTYT Dự phòng Quận 6, Trạm Y tế P6 hoặc cơ sở có đủ điều kiện để tổ chức khám, điều trị theo các chuyên khoa cho học sinh.

6.5. Thực hiện sơ cứu, cấp cứu theo quy định hiện hành của Bộ Y tế.

6.6. Tư vấn cho học sinh, giáo viên, cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh về các vấn đề liên quan đến bệnh tật, phát triển thể chất và tinh thần của học sinh; hướng dẫn cho học sinh biết tự chăm sóc sức khoẻ.

6.7. Hướng dẫn tổ chức bữa ăn học đường đảm bảo dinh dưỡng hợp lý , đa dạng thực phẩm, phù hợp với đối tượng và lứa tuổi.

6.8. Phối hợp với trạm y tế P6 trong việc tổ chức các chiến dịch tiêm chủng, uống vắc xin, phòng chống dịch bệnh phòng bệnh cho học sinh.(nếu có)

6.9. Thông báo định kỳ 01 đến 02 lần/năm học và khi cần thiết về tình hình sức khoẻ của học sinh cho cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh. Nhân viên y tế trường học đánh giá tình trạng sức khoẻ học sinh vào cuối mỗi cấp học để làm căn cứ theo dõi sức khoẻ ở cấp học tiếp theo.

6.10. Lập và ghi chép vào sổ theo dõi sức khoẻ học sinh (mẫu số 01), sổ theo dõi tình trạng sức khoẻ học sinh (mẫu số 02) quy định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

6.11. Thường xuyên kiểm tra, giám sát các điều kiện học tập, vệ sinh trường lớp, an toàn thực phẩm, cung cấp nước uống, xà phòng rửa tay. Chủ động triển khai các biện pháp và chế độ vệ sinh phòng, chống dịch theo quy định tại Thông tư số 46/2010/TT-BYT và các hướng dẫn khác của cơ quan y tế.

6.12. Tổ chức triển khai các chương trình y tế, phong trào vệ sinh phòng bệnh, tăng cường hoạt động thể lực, dinh dưỡng hợp lý, xây dựng môi trường không khói thuốc lá , không sử dụng đồ uống có cồn và các chất gây nghiện.

7. Tổ chức hoạt động truyền thông và giáo dục sức khoẻ:

Nhân viên y tế trường học có trách nhiệm tham mưu cho Ban giám hiệu nhà trường tổ chức các hoạt động:

7.1. Truyền thông, giáo dục sức khoẻ cho học sinh và cha mẹ hoặc người giám hộ về các biện pháp phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; phòng chống ngộ độc thực phẩm; dinh dưỡng hợp lý; hoạt động thể lực; phòng chống tác hại thuốc lá; phòng chống tác hại của rượu, bia; phòng, chống bệnh tật học đường; chăm sóc răng miệng; phòng chống bệnh về mắt; phòng chống tai nạn thương tích và các chiến dịch truyền thông, giáo dục khác liên quan đến công tác y tế trường học.

7.2. Tổ chức cho học sinh thực hành các hành vi vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch, bệnh truyền nhiễm; phòng chống ngộ độc thực phẩm; dinh dưỡng hợp lý; hoạt động thể lực; phòng chống tác hại thuốc lá; phòng chống tác hại của rượu, bia; phòng, chống bệnh tật học đường; chăm sóc răng miệng; phòng chống các bệnh về mắt; phòng chống tai nạn thương tích thông qua các hình thức, mô hình phù hợp.

8. Thống kê báo cáo và đánh giá công tác y tế trường học:

Nhân viên y tế trường học có trách nhiệm tham mưu cho Ban giám hiệu nhà trường thực hiện:

8.1. Đánh giá công tác y tế trường học: Trường học tự tổ chức đánh giá kết quả thực hiện công tác y tế trường học vào cuối mỗi năm học, theo mẫu quy định tại Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT.

8.2. Báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất công tác y tế trường học: Nhà trường thực hiện việc báo cáo định kỳ chậm nhất vào ngày 30/5/2020 trong năm học theo mẫu báo cáo quy định tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT về Trạm Y tế, Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Y tế Dự phòng Quận 6 theo phân cấp quản lý

- Báo cáo đột xuất công tác y tế trường học theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

9. Thời gian dự kiến triển khai thực hiện:

Tháng /năm	Nội dung công tác
8/2019	- Lên kế hoạch y tế cho năm học. - Xây dựng tủ thuốc và dụng cụ y tế để sơ cứu kịp thời khi có tình huống đau ốm xảy ra với học sinh. - Kiểm tra VSATTP, lưu mẫu thức ăn hàng ngày của bếp ăn và căn tin. - Tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, vệ sinh phòng học, môi trường nước, ăn uống.
9/2019	- Kịp thời sơ cứu cho các trường hợp học sinh bị bệnh. - Theo dõi kiểm tra vệ sinh trường, lớp, nhà ăn bán trú, các công trình vệ sinh. - Phối hợp với TT-YTDP khám sức khỏe toàn diện cho học sinh của trường. - Giáo dục học sinh về cách phòng chống bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng
10/2019	- Tuyên truyền công tác phòng chống các bệnh học đường cũng như phòng chống một số bệnh truyền nhiễm, bệnh dịch nguy hiểm như cúm A, sốt xuất huyết, thủy đậu, tiêu chảy cấp tới CBGV, CNV và học sinh toàn trường. - Tuyên truyền, giáo dục các em học sinh về công tác bảo vệ nguồn nước sạch và công tác vệ sinh môi trường, xây dựng môi trường học tập lành mạnh, xanh-sạch-đẹp-an toàn. - Tuyên truyền bệnh đau mắt đỏ, tật khúc xạ, cận thị, viễn thị, cong vẹo cột sống

11/2019	- Kịp thời thăm khám cho các trường hợp học sinh bị bệnh. - Theo dõi kiểm tra vệ sinh trường, lớp, nhà ăn bán trú, các công trình vệ sinh. Tuyên truyền phòng chống bệnh tiêu chảy cấp. An toàn vệ sinh thực phẩm
12/2019	- Tuyên truyền tạo nhận thức về môi trường trong nhà trường, tất cả các lớp đều thực hiện tiêu chí xanh- sạch- đẹp-an toàn. - Giáo dục ý thức giữ gìn môi trường nhà trường sạch đẹp, học sinh không xả rác bừa bãi. - Tuyên truyền phòng chống HIV/AIDS.
1/2020	- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoại khoá theo chuyên đề phù hợp với từng thời điểm của chương trình y tế quốc gia. - Tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích.
2/2020	- Tuyên truyền phòng chống bệnh lao. - Hưởng ứng ngày thầy thuốc Việt Nam 27-2.
3/2020	- Lập kế hoạch khám cho học sinh khi thời tiết thay đổi, chuyển mùa. - Tuyên truyền phòng chống bệnh thủy đậu.
4/2020	- Hưởng ứng tháng hành động vì chất lượng VSATTP tuần lễ nước sạch, vệ sinh môi trường.
5/2020	- Tuyên truyền "tuần lễ không hút thuốc lá" sâu rộng trong học sinh và giáo viên nhà trường phòng chống tác hại của thuốc lá, chú trọng xây dựng mô hình "trường học không thuốc lá". - Kiểm tra, tình trạng vật tư, thiết bị y tế phục vụ công tác khám, chữa bệnh của nhà trường. Báo cáo Ban giám hiệu và xây dựng kế hoạch thanh lý những vật tư đã quá hạn sử dụng đồng thời có kế hoạch bổ sung tủ thuốc, vật tư thiết bị y tế cho năm học mới 2016-2017.

III. KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG:

1. Kinh phí thực hiện công tác y tế trường học bao gồm:

- Nguồn kinh phí sự nghiệp y tế, giáo dục và đào tạo hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành của nhà trường;
- Nguồn bảo hiểm y tế học sinh theo quy định hiện hành;
- Nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật và các nguồn thu hợp pháp khác.

2. Kinh phí thực hiện cho công tác y tế trường học được sử dụng đúng mục đích, đúng chế độ theo các quy định hiện hành của Nhà nước.
3. Việc lập dự toán, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí thực hiện công tác y tế trường học áp dụng theo các quy định hiện hành.

IV. KẾT QUẢ KIỂM TRA Y TẾ TRƯỜNG HỌC NĂM HỌC 2018-2019:

- Xếp loại: Tốt.
- Tổng điểm đạt: 92,38/98 điểm. Đạt 94,27 %.
- Đạt tiêu chí bắt buộc.



V. NHỮNG ƯU ĐIỂM VÀ NHỮNG ĐIỀU TỒN TẠI CỦA NĂM 2018-2019 VÀ HƯỚNG KHẮC PHỤC CHO NĂM HỌC 2019-2020:

*** Những ưu điểm của năm 2018-2019.**

- ✦ Báo cáo đúng quy định, hồ sơ sổ sách tốt.
- ✦ Trường thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe học sinh.
- ✦ 100% học sinh tham gia Bảo hiểm y tế.

*** Khuyết điểm tồn tại của năm 2018-2019.**

- ✦ Vài lớp học còn thiếu ánh sáng
- ✦ Chưa có hợp đồng thu gom, xử lý chất thải nguy hại.
- ✦ Bổ sung nội dung kế hoạch phòng chống tác hại thuốc lá, tác hại rượu bia.

*** Biện pháp khắc phục cho năm học 2019-2020:**

- Tiếp tục khắc phục những tồn tại đã được đoàn kiểm tra góp ý của năm học: 2018-2019
- Thực hiện đầy đủ các kế hoạch y tế trong năm.
- Thực hiện họp ban CSSK lần 1, cần rút kinh nghiệm của năm cũ, đề ra biện pháp khắc phục trong năm mới, có phân công nhiệm vụ cho từng thành viên.

Trên đây là kế hoạch hoạt động công tác y tế trường học năm học 2019-2020. Tùy theo thời điểm phát sinh mà có điều chỉnh, thích ứng để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Hiệu trưởng đề nghị các bộ phận phối hợp tuyên truyền kế hoạch này đến tất cả GV, NV, HS, CMHS cùng thực hiện hiệu quả góp phần nâng cao công tác Y tế trường học./.



Huỳnh Hạnh Diễm Phúc

NHÂN VIÊN Y TẾ

Dương Thị Ngọc Quý

